|  |  |
| --- | --- |
| **Use Case ID:** | UC08 |
| **Tên Use Case:** | Thêm Tài Khoản Tài Xế |
| **Tạo bởi:** | Nguyễn Huy Phát |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tác nhân** | Người quản trị hệ thống |
| **Mô tả** | Use case này cho cho phép người quản trị hệ thống thêm một tài khoản tài xế khi mà người tài xế thỏa mãn đủ các yêu cầu |
| **Trigger** | Tác nhân lựa chọn trức năng thêm tài khoản tài xế |
| **Điều kiện trước** | 1 : Tác nhân có phải đăng nhập vào hệ thống với quyền admin  2 : Kết nối Internet ổn định  3 : Tài xế có đủ các yêu cầu mà hệ thống đặt ra |
| **Trạng thái sau thực hiện** | * Một tài khoản tài xế mới được thêm vào cơ sở dữ liệu. * Cập nhật tài xế lên hệ thống đặt chuyến đi. |
| **Luồng bình thường** | 1. Tác nhân lựa chọn chức năng thêm tài khoản tài xế 2. Hệ thống kiểm tra điều kiện trước 3. Hiển thị form đăng ký tài khoản tài xế 4. Tác nhân điền các thông tin yêu cầu của hệ thống 5. Hệ thống kiểm tra các điều kiện   + Nếu Thỏa mã->tạo tài khoản,cập nhật cơ sở dữ liệu  + Nếu Không thỏa mãn,thông báo lỗi->trả lại form đăng nhập   1. Thông báo cho tác nhân biết đã thêm thành công |
| **Luồng thay thế** | Không có |
| **Ngoại lệ** | 1. Kết nối internet bị dán đoạn 2. Thông tin tài xế không chính sác |
| **Bao gồm** | Không có |
| **Độ ưu tiên** | 1 |
| **Tần suất xử dụng** | Trung Bình |
| **Quy tắc nghiệp vụ** | Không có |
| **Yêu cầu đặc biệt** | Không có |
| **Ghi chú** | Không có |
| **Assumption** | Không có |

|  |  |
| --- | --- |
| **Use Case ID:** | UC09 |
| **Tên Use Case:** | Sửa Thông Tin Tài Khoản Tài Xế |
| **Tạo bởi:** | Nguyễn Huy Phát |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tác nhân** | Người quản trị hệ thống |
| **Mô tả** | Use case này cho phép người quản trị có khả năng thay đổi một số thông tin cá nhân của tài xế |
| **Trigger** | Tác nhân lựa chọn chức năng sửa thông tin tài khoản |
| **Điều kiện trước** | 1. Tác nhân đã đăng nhập với quyền admin 2. Kết nối internet không bị gián đoạn |
| **Trạng thái sau thực hiện** | * Các thay đổi được cập nhật vào cơ sở dữ liệu * Các thay đổi được cập nhật cho toàn bộ hệ thống |
| **Luồng bình thường** | 1. Tác nhân chọn chức năng sửa thông tin tài khoản tài xế 2. Hệ thống kiểm tra các điều kiện trước, nếu thỏa mãn thì tác nhân có thể cập nhật thông tin tài khoản 3. Hiển thị form sửa thông tin tài xế 4. Hệ thống kiểm tra các điều kiện,thay đổi thông tin tài xế 5. Hệ thống xẽ lưu những cập nhật của tác nhân vào cơ sở dữ liệu |
| **Luồng thay thế** | Không có |
| **Ngoại lệ** | * 1. Kết nối internet bị gián đoạn   2. Khách hàng hủy yêu cầu không cập nhật tài khoản |
| **Bao gồm** | Tìm Kiếm |
| **Độ ưu tiên** | 1 |
| **Tần suất xử dụng** | Hiếm khi |
| **Quy tắc nghiệp vụ** | Không có |
| **Yêu cầu đặc biệt** | Không có |
| **Ghi chú** | Không có |
| **Assumption** | Không có |

|  |  |
| --- | --- |
| **Use Case ID:** | UC10 |
| **Tên Use Case:** | Xóa tài khoản tài xế |
| **Tạo bởi:** | Nguyễn Huy Phát |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tác nhân** | Người quả trị hệ thống |
| **Mô tả** | Use case này cho phép người quản trị hệ thống xóa bỏ các tài khoản tài xế vi phạm hoặc các tài khoản không còn sử dụng nữa |
| **Trigger** | Tác nhân lựa chọn chức năng xóa tài khoản tài xế |
| **Điều kiện trước** | 1. Tác nhân đăng nhập với quyền admin 2. Kết nối internet ổn định |
| **Trạng thái sau thực hiện** | * Cơ sở dữ liệu mất một tài khoản * Cập nhật trên toàn bộ hệ thông |
| **Luồng bình thường** | 1. Tác nhân lựa chọn trức năng xóa tài khoản 2. Hệ thống kiểm tra điều kiện trước 3. Hiển thị danh sách các tài khoản 4. Tác nhân lựa chọn tài khoản cần xóa 5. Hệ thống thực hiện xóa tài khoản 6. Cập nhật cơ sở dữ liệu 7. Thông báo cho tác nhân biết đã xóa thành công |
| **Luồng thay thế** | Không có |
| **Ngoại lệ** | 5.1 Mất kết nối internet |
| **Bao gồm** | Tìm Kiếm |
| **Độ ưu tiên** | 1 |
| **Tần suất xử dụng** | Thỉnh Thoảng |
| **Quy tắc nghiệp vụ** | Không có |
| **Yêu cầu đặc biệt** | Không có |
| **Ghi chú** | Không có |
| **Assumption** | Không có |

|  |  |
| --- | --- |
| **Use Case ID:** | UC11 |
| **Tên Use Case:** | Tìm Kiếm Tài Khoản |
| **Tạo bởi:** | Nguyễn Huy Phát |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tác nhân** | Người quản trị hệ thống |
| **Mô tả** | Use case này cho phép người quản trị tìm kiếm một tài khoản tài xế bất kỳ trong hệ thống |
| **Trigger** | Tác nhân tìm kiếm một tài khoản tài xế |
| **Điều kiện trước** | * Tác nhân đang nhập với quyền admin * Kết nối Internet ổn định |
| **Trạng thái sau thực hiện** | * Trả lại kết quả tìm kiếm cho tác nhân * Thông báo lỗi nếu có |
| **Luồng bình thường** | 1. Tác nhân tìm kiếm tài khoản tài xế 2. Hệ thống kiểm tra điều kiện trước 3. Hiển thị Form tìm kiếm 4. Lấy dữ liệu từ tác nhân 5. Truy vấn cơ sở dữ liệu,tìm kiếm tài khoản 6. Trả lại kết quả cho tác nhân   +Tài khoản tìm kiếm  + Thông báo không tồn tại tài khoản |
| **Luồng thay thế** | Không có |
| **Ngoại lệ** | * 1. Mất kết nối internet |
| **Bao gồm** |  |
| **Độ ưu tiên** | 1 |
| **Tần suất xử dụng** | Thỉnh Thoảng |
| **Quy tắc nghiệp vụ** | Không có |
| **Yêu cầu đặc biệt** | Không có |
| **Ghi chú** | Không có |
| **Assumption** | Không có |

|  |  |
| --- | --- |
| **Use Case ID:** | UC12 |
| **Tên Use Case:** | Định Vị |
| **Tạo bởi:** | Nguyễn Huy Phát |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tác nhân** | Khách hàng,Tài Xế |
| **Mô tả** | Use case này cho phép khách hàng,tài xế định vị vị trí hiện tại của mình |
| **Trigger** | Tác nhân lựạ chọn chức năng định vị vị trí của mình |
| **Điều kiện trước** | * Tác nhân cài đặt ứng dụng * Thiết bị di động của tác nhân có sensor GPS |
| **Trạng thái sau thực hiện** | * Trả lại vị chí hiện tại của tác nhân * Thông báo lỗi nếu có |
| **Luồng bình thường** | 1. Tác nhân lựa chọn chức năng định vị 2. Hệ thống giao tiếp với GPS 3. Lấy dữ liệu GPS 4. Trả lại vị trí của tác nhân 5. Thông báo lỗi nếu có |
| **Luồng thay thế** | Không có |
| **Ngoại lệ** | * Sensor cam biến GPS của máy tác nhân bị hỏng |
| **Bao gồm** | Hệ Thống Định vị GPS |
| **Độ ưu tiên** | 1 |
| **Tần suất xử dụng** | Thỉnh Thoảng |
| **Quy tắc nghiệp vụ** | Không có |
| **Yêu cầu đặc biệt** | Không có |
| **Ghi chú** | Không có |
| **Assumption** | Không có |

|  |  |
| --- | --- |
| **Use Case ID:** | UC13 |
| **Tên Use Case:** | Dẫn Đường |
| **Tạo bởi:** | Nguyễn Huy Phát |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tác nhân** | Khách hàng,Tài Xế |
| **Mô tả** | Use case này cho phép khách hàng và tài xế biết được chính sác lộ trình của chuyến đi,lộ trình xẽ được hiển thị trên giao diện map,điểm đầu và điểm cuối được đánh dấu,đường đi cũng được tô màu |
| **Trigger** | Tác nhân lựa chọn chức năng dẫn đường |
| **Điều kiện trước** | 1. Kết nối internet không bị gián đoạn |
| **Trạng thái sau thực hiện** | * Hiển thị lộ trình đi trên bản đồ cho tác nhân * Thông báo lỗi nếu có |
| **Luồng bình thường** | 1. Tác nhân lựa chọn chức năng dẫn đường 2. Hệ Thống kiểm tra điều kiện đầu 3. Hệ Thống giao tiếp với bản đồ số 4. Hiển thị giao diện bản đồ 5. Tác nhân nhập vị chí đầu,cuối 6. Sử lý trên bản đồ 7. Hiển thị giao diện cho tác nhân 8. Thông báo lỗi nếu có |
| **Luồng thay thế** | Không có |
| **Ngoại lệ** | Kết nối internet bị gián đoạn |
| **Bao gồm** | Hệ Thống bản đồ số |
| **Độ ưu tiên** | 1 |
| **Tần suất xử dụng** | Thường Xuyên |
| **Quy tắc nghiệp vụ** | Không có |
| **Yêu cầu đặc biệt** | Không có |
| **Ghi chú** | Không có |
| **Assumption** | Không có |

|  |  |
| --- | --- |
| **Use Case ID:** | UC14 |
| **Tên Use Case:** | Xem bản đồ |
| **Tạo bởi:** | Nguyễn Huy Phát |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tác nhân** | Khách hàng,Tài Xế |
| **Mô tả** | Use case này cho phép khách hàng và tài xế xem bản đồ(tương tự google Map) |
| **Trigger** | Tác nhân lựa chọn chức năng xem bản đồ |
| **Điều kiện trước** | Kết nối internet không bị gián đoạn |
| **Trạng thái sau thực hiện** | * Hiển thị bản đồ cho tác nhân * Thông báo lỗi nếu có |
| **Luồng bình thường** | 1. Tác nhân lựa chọn trức năng xem bản đồ 2. Hệ thống kiểm tra điều kiện trước 3. Hệ thống giao tiếp với bản đồ sô 4. Hiển Thị bản đồ cho giao diện của tác nhân 5. Tác nhân thao tác với bản đồ 6. Hệ Thống sử lý các thao tác 7. Trả lại giao diện cho tác nhân |
| **Luồng thay thế** | Không có |
| **Ngoại lệ** | Kết nối internet bị gián đoạn |
| **Bao gồm** | Hệ thống bản đồ số |
| **Độ ưu tiên** | 1 |
| **Tần suất xử dụng** | Bình Thường |
| **Quy tắc nghiệp vụ** | Không có |
| **Yêu cầu đặc biệt** | Không có |
| **Ghi chú** | Không có |
| **Assumption** | Không có |

|  |  |
| --- | --- |
| **Use Case ID:** | UC15 |
| **Tên Use Case:** | Tìm địa điểm |
| **Tạo bởi:** | Nguyễn Huy Phát |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tác nhân** | Khách hàng,Tài Xế |
| **Mô tả** | Use case này cho phép khách hàng và tài xế tìm kiếm một địa điểm |
| **Trigger** | Tác nhân lựa chọn chức năng tìm kiếm địa điểm |
| **Điều kiện trước** | Kết nối internet không bị gián đoạn |
| **Trạng thái sau thực hiện** | * Hiển thị kết quả tìm kiếm cho tác nhân * Thông báo lỗi nếu có |
| **Luồng bình thường** | 1. Tác nhân lựa chọn chức năng 2. Hệ thống kiểm tra điều kiện trước 3. Hệ thống giao tiếp với bản đồ số 4. Lấy dữ liệu từ hệ thống bản đồ số 5. Hiển thị giao diện tìm kiếm địa điểm cho tác nhân 6. Lấy dữ liệu từ phía người dùng 7. Sử lý tìm kiếm địa điểm 8. Trả lại kết quả cho tác nhân trên giao diện bản đồ 9. Thông báo lỗi nếu có |
| **Luồng thay thế** | Không có |
| **Ngoại lệ** | Kết nối internet bị gián đoạn |
| **Bao gồm** | Hệ thống bản đồ số |
| **Độ ưu tiên** | 1 |
| **Tần suất xử dụng** | Bình Thường |
| **Quy tắc nghiệp vụ** | Không có |
| **Yêu cầu đặc biệt** | Không có |
| **Ghi chú** | Không có |
| **Assumption** | Không có |